

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: CÁC HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN QUANH BÉ**  
(Thời gian: 3 tuần, từ ngày 31/03 đến ngày 18/4 năm 2025)

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
a) Phát triển vận động				
1	- Trẻ có thể thực hiện đúng, đủ, thuần thục các động tác của bài tập thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc, bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	- Hô hấp: Gió thổi - Tay: Hai tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao - Lưng, bụng: Quay sang trái, sang phải kết hợp tay dang ngang, chân bước sang phải, sang trái. - Chân: + Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang. + Đưa ra trước, đưa sang ngang, đưa về sau.	<b>* Hoạt động chơi:</b> - Hô hấp: Gió thổi - Tay: Hai tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao - Lưng, bụng: Quay sang trái, sang phải kết hợp tay dang ngang, chân bước sang phải, sang trái. - Chân: + Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang. + Đưa ra trước, đưa sang ngang, đưa về + Trò chơi: Gió gieo.	
2	- Trẻ biết giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: ` Đi lên, xuống trên ván dốc (dài 2m, rộng 0,30m) một đầu kê cao 0,3m.	- Đi trên ván kê dốc	<b>* Hoạt động học:</b> + <i>Đi trên ván kê dốc</i> <b>* Hoạt động chơi:</b> + Trò chơi: Ai nhanh nhất	
4	- Trẻ biết phối hợp tay- mắt trong vận động: `Tung, đập và bắt được bóng tại chỗ 4-5 lần liên tiếp.	- Tung, đập và bắt bóng tại chỗ.	<b>* Hoạt động học:</b> + <i>Bài Tập tổng hợp: Bật tách chân, khép chân qua 7 ô - Tung, đập và bắt bóng tại chỗ.</i> + <i>Bài Tập tổng hợp: Bò bằng bàn tay, bàn chân 4-5m - Bật xa 40 - 50 cm</i> <b>* Hoạt động chơi:</b> + Trò chơi VĐ: Trời mưa; Nhảy qua suối nhỏ.	
5	- Trẻ biết thể hiện nhanh,mạnh,khéo trong thực hiện bài tập: Bật tách chân.	- Bật tách chân, khép chân qua 7 ô - Bò bằng bàn tay, bàn chân 4-5m		

	khép chân qua 7 ô - Bò bằng bàn tay, bàn chân 4-5m Bật xa 40 - 50 cm	- Bật xa 40 - 50 cm		
7	- Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong hoạt động: Cắt được theo đường viền của hình vẽ; Xếp chồng 12-15 khối theo mẫu; vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số.	- Lắp ráp - Xé, cắt đường vòng cung. - Tô, đồ theo nét	<b>* Hoạt động chơi:</b> + Góc xây dựng: Xây công viên nước, xây bể bơi, xây khu du lịch sinh thái. + Xé dán mây mưa, ông mặt trời + Cắt dán trang phục mùa hè + Tập tô, đồ theo nét chữ cái: g, y....	
<b>b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe</b>				
14	- Trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong vệ sinh, phòng bệnh: Ra nắng đội mũ, mặc quần áo mát khi trời nóng; nói với người lớn khi bị đau, ho, sốt; che miệng khi ho, hắt hơi.	- Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể đối với sức khỏe con người. - Lựa chọn và sử dụng trang phục phù hợp với thời tiết - Ích lợi của mặc trang phục phù hợp với thời tiết. - Nhận biết một số biểu hiện khi ốm, nguyên nhân và cách phòng tránh.	<b>* Hoạt động chơi:</b> + Quan sát hình ảnh và trò chuyện với trẻ về ích lợi của việc giữ gìn vệ sinh thân thể đối với sức khỏe con người. + Quan sát hình ảnh và đàm thoại với trẻ về tác hại của việc không giữ gìn vệ sinh thân thể, một số bệnh con người mắc phải do không vệ sinh thân thể gây ra. + Trò chuyện với trẻ về ích lợi của việc mặc trang phục phù hợp với thời tiết của mùa hè. + Xem video và trò chuyện với trẻ về một số biểu hiện khi ốm, nguyên nhân và cách phòng tránh + Hát: Tôi bị ốm + Thực hành: Kể về một số biểu hiện khi bị ốm <b>* Hoạt động lao động:</b> + Thực hành lựa chọn và mặc trang phục phù hợp với thời tiết mùa hè.	

16	- Trẻ có thể nhận biết những nơi như: Hồ, ao, bể chứa nước, giếng...là nguy hiểm và nói được mỗi nguy hiểm khi đến gần.	- Nhận biết và phòng tránh những nơi không an toàn đến tính mạng.	<b>* Hoạt động chơi:</b> + Xem hình ảnh và trò chuyện về những nơi không an toàn đến tính mạng như: Hồ, ao, giếng, bể chứa nước, sông, suối.. + Xem hình ảnh và trò chuyện về tác hại của việc chơi ở những nơi không an toàn: Hồ, ao, sông, suối... + Trò chơi: Bé chọn đúng, sai
18	- Trẻ có thể nhận biết được một số trường hợp không an toàn và gọi người giúp đỡ: Biết gọi người lớn khi gặp trường hợp khẩn cấp: Cháy, có bạn/người rơi xuống nước, ngã chảy máu.	- Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ: Biết gọi người lớn khi gặp trường hợp khẩn cấp: Cháy, có bạn/người rơi xuống nước, ngã chảy máu.	<b>* Hoạt động chơi:</b> + Xem video và trò chuyện với trẻ về những trường hợp gọi người giúp đỡ: Cháy, có người rơi xuống nước, ngã chảy máu... + Trò chuyện với trẻ khi nào thì con cần gọi người giúp đỡ + Thực hành: Gọi người giúp đỡ khi có người rơi xuống nước, ngã chảy máu...

## 2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

### a) Khám phá khoa học

21	- Trẻ tò mò, tìm tòi, khám phá về các sự vật, hiện tượng xung quanh như đặt câu hỏi về sự vật, hiện tượng: Tại sao có mưa?...	- Một số hiện tượng thời tiết thay đổi theo mùa và thứ tự các mùa trong năm. - Sự thay đổi trong sinh hoạt của con người theo mùa. - Sự khác nhau giữa ngày và đêm, mặt trời, mặt trăng. - Các nguồn nước trong môi trường sống - Ích lợi của nước đối với đời sống con người	<b>* Hoạt động học:</b> + <i>Sự kỳ diệu của nguồn nước</i> (5E): <b>* Hoạt động chơi:</b> + Xem tranh ảnh, video về mùa hè, tìm hiểu về mặt trời, mặt trăng và các vì sao + Xem video về các nguồn nước, các hiện tượng tự nhiên và các hoạt động diễn ra trong mùa hè. + Quan sát hình ảnh và trò chuyện với trẻ về sự thay đổi trong sinh hoạt của con người trong mùa hè; ích lợi của nước, không khí, nguồn ánh
22	- Trẻ biết phối hợp các giác quan khác nhau để quan sát, xem xét về tính chất của nước, mặt trời, mặt trăng và các vì sao và thảo luận về đặc điểm của chúng.	- Một số đặc điểm, tính chất của nước. - Nguyên nhân gây	
23	- Trẻ biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán và theo dõi quá		

	trình cây được tưới nước và không tưới	ô nhiễm nguồn nước và cách bảo vệ nguồn nước	sáng đối với con người. + Quan sát hình ảnh và trò chuyện với trẻ về nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước, cách bảo vệ các nguồn nước, sử dụng tiết kiệm nước.	
24	- Trẻ biết thu thập thông tin về các nguồn nước, mặt trời, mặt trăng các vì sao, mùa hè bằng nhiều cách khác nhau: Xem sách tranh ảnh, băng hình, trò chuyện và thảo luận.	- Không khí, các nguồn ánh sáng và sự cần thiết của nó đối với cuộc sống con người. - Một vài đặc điểm, tính chất của đất, đá, cát, sỏi.	+ Thực hành thí nghiệm: Sự bay hơi, sự hòa tan, vật gì nổi, vật gì chìm, sự đổi màu của nước... + Thực hành chơi với đất, đá, cát, sỏi, nước.	
25	- Trẻ biết nhận xét, thảo luận về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của ngày và đêm, mặt trời, mặt trăng.			
28	- Trẻ biết nhận xét được mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng: “Nắp cốc có những giọt nước do nước nóng bốc hơi”	- Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa các hiện tượng tự nhiên.	<b>* Hoạt động chơi:</b> + Trò chuyện về một số hiện tượng tự nhiên. + Thực hành dự đoán một số hiện tượng tự nhiên đơn giản sắp xảy ra + Thực hành làm thí nghiệm: Sự bay hơi của nước... + Trò chơi HT: Cầu vồng	
<b>b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán</b>				
41	- Trẻ biết sử dụng được một số dụng cụ để đo và so sánh, nói kết quả.	- Đo dung tích các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo.	<b>* Hoạt động học:</b> + <i>Đo dung tích các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo.</i> <b>* Hoạt động chơi:</b> + Trò chơi: Bé nào đo đúng nhất	
44	- Trẻ biết gọi đúng tên các thứ trong tuần, các mùa trong năm.	- Gọi tên các thứ trong tuần, các mùa trong năm.	<b>* Hoạt động chơi:</b> + Trò chuyện với trẻ về các thứ trong tuần, những ngày trẻ đi học và những ngày trẻ nghỉ học, trò chuyện về thứ tự các mùa trong năm. + Thực hành: Gọi tên các thứ trong tuần; thứ tự các mùa trong năm.	
<b>3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ</b>				
58	- Trẻ biết lắng nghe và nhận xét ý kiến	- Nghe hiểu nội dung các câu mở	<b>* Hoạt động chơi:</b> + Trẻ nghe kể truyện:	

	của người đối thoại về nước – các hiện tượng tự nhiên quanh bé.	rộng, câu phức về các hiện tượng tự nhiên quanh bé. - Trả lời và đặt các câu hỏi về so sánh: “tại sao?”; “có gì giống nhau?”; “có gì khác nhau?”; “do đâu mà có?”.	Giọt nước tí xíu, truyện đọc: Cô con út của ông mặt trời. + Nghe đọc thơ: Gió, nắng bốn mùa. + Thực hành so sánh: Sự khác và giống nhau của ngày và đêm; mặt trời, mặt trăng. + Thực hành đặt câu hỏi: Nước có từ đâu? Mưa do đâu mà có?...	
59	- Trẻ biết kể rõ ràng, có trình tự về vòng tuần hoàn của nước để người nghe có thể hiểu được.	- Phát âm các tiếng có phụ âm đầu, phụ âm cuối gần giống nhau và các thanh điệu về các hiện tượng tự nhiên quanh bé.	<b>* Hoạt động chơi:</b> + Thực hành: Kể về vòng tuần hoàn, sự bay hơi của nước... + Thực hành gọi tên, đặc điểm của một số hiện tượng tự nhiên (mặt trời, mặt trăng các vì sao, cầu vồng, ngày và đêm...) + Trò chơi mới: Mưa to mưa nhỏ, ai nhanh nhất...	
60	- Trẻ biết sử dụng được các từ chỉ về Tên gọi, đặc điểm, Tính chất của nước, đất, đá, cát, sỏi, mặt trời, mặt trăng các vì sao phù hợp với ngữ cảnh			
61	- Trẻ có thể dùng được câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định, câu mệnh lệnh về nước - các hiện tượng tự nhiên quanh bé.	- Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân rõ ràng, dễ hiểu bằng các câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định, câu mệnh lệnh về nước – các hiện tượng tự nhiên quanh bé.	<b>* Hoạt động chơi:</b> + Xem video về các nguồn nước, các hiện tượng tự nhiên. + Trò chuyện về các nguồn nước, các hiện tượng tự nhiên. + Trò chuyện với trẻ về nhu cầu, hiểu biết của bản thân về nước – các hiện tượng tự nhiên mà trẻ biết... + Thực hành sử dụng các câu ghép, câu khẳng định: Nước là nguồn tài nguyên quý giá rất cần thiết cho con người, cây cối và động vật.	

63	- Trẻ có thể nghe hiểu nội dung câu chuyện, thơ, đồng dao, câu đố phù hợp với chủ đề nước - các hiện tượng tự nhiên quanh bé.	- Nghe hiểu nội dung truyện kể: Giọt nước tí xíu, truyện đọc: Cô con út của ông mặt trời. - Nghe các bài thơ: gió, nắng bốn mùa, đồng dao nói ngược, Nắng, trời mưa trời gió vang vó ra ao.... câu đố: Mặt trăng, sấm, mặt trời, đám mây, cầu vồng...	<b>* Hoạt động học:</b> + <i>Truyện: Giọt nước tí xíu</i> <b>* Hoạt động chơi:</b> + Nghe giải câu đố về: Mặt trăng, sấm, mặt trời, đám mây, cầu vồng... + Nghe đọc thơ: Gió, nắng bốn mùa, đồng dao nói ngược, nắng, trời mưa trời gió vang vó ra ao...	
64	- Trẻ có khả năng đọc diễn cảm bài thơ: Gió, nắng bốn mùa, đồng dao nói ngược, nắng, trời mưa trời gió vang vó ra ao...	- Đọc thơ: Gió, nắng bốn mùa, đồng dao nói ngược, nắng, trời mưa trời gió vang vó ra ao...	<b>* Hoạt động học:</b> + <i>Thơ: Nắng bốn mùa</i> <b>* Hoạt động chơi:</b> + Đọc thơ: Gió + Đọc đồng dao: Nói ngược, nắng, trời mưa trời gió vang vó ra ao...	
65	- Trẻ biết kể có thay đổi một vài tình tiết như thay tên nhân vật, thay đổi kết thúc, thêm bớt sự kiện...trong nội dung truyện	- Kể chuyện sáng tạo	<b>* Hoạt động chơi:</b> + Góc thư viện (sách): Cho trẻ thực hành kể chuyện sáng tạo theo nội dung câu chuyện: Cô con gái út của ông mặt trời...	
72	- Trẻ biết kể chuyện theo tranh minh họa và kinh nghiệm của bản thân.	- Kể chuyện theo tranh	<b>* Hoạt động chơi:</b> + Góc thư viện (sách): Cho trẻ thực hành kể chuyện theo tranh câu chuyện: Giọt nước tí xíu. Cô con gái út của ông mặt trời...	
73	- Trẻ biết kể lại chuyện: Giọt nước tí xíu” đã được nghe theo trình tự nhất định.	- Kể lại chuyện: Giọt nước tí xíu” đã được nghe theo trình tự nhất định.	<b>* Hoạt động học:</b> + <i>Truyện: Giọt nước tí xíu</i> <b>* Hoạt động chơi:</b> + Trò chơi: Thi xem ai nhanh	
74	- Trẻ thích đọc theo truyện tranh đã biết.	- Đọc truyện qua các tranh vẽ.	<b>* Hoạt động chơi:</b> + Góc thư viện (sách): Cho trẻ thực hành đọc truyện qua tranh vẽ câu chuyện: Giọt nước tí xíu. Cô con gái út của ông mặt trời...	

76	- Trẻ biết tô đồ theo nét các chữ cái g, y.	- Tập tô các nét chữ cái g, y.	<b>* Hoạt động học:</b> + Tập tô chữ cái: g, y <b>* Hoạt động chơi:</b> TCVCC: Bé xếp chữ cái g, y	
77	- Trẻ có thể nhận dạng được chữ cái g, y trong bảng chữ cái tiếng Việt.	- Nhận dạng các chữ cái g, y.	<b>* Hoạt động học:</b> + Làm quen chữ cái g, y <b>* Hoạt động chơi:</b> + Tìm chữ cái g, y theo hiệu lệnh của cô	

#### 4. Lĩnh vực phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội

101	- Trẻ biết tiết kiệm nước trong sinh hoạt: Khóa vòi nước sau khi dùng.	- Tiết kiệm nước.	<b>* Hoạt động chơi:</b> + Quan sát hình ảnh và đàm thoại với trẻ về sự tiết kiệm nước trong sinh hoạt. + Quan sát và trò chuyện với trẻ về các hành vi văn minh giữ gìn bãi biển các nguồn nước, sử dụng nước tiết kiệm. <b>* HDVS cá nhân:</b> + Thực hành: Bé rửa tay dưới vòi nước, khóa vòi nước sau khi dùng.	
102	- Trẻ biết mạnh dạn nói ý kiến của bản thân.	- Mạnh dạn, tự tin bày tỏ ý kiến.	<b>* Hoạt động học:</b> + Nhận biết, phòng tránh một số hiện tượng tự nhiên. <b>* Hoạt động chơi:</b> + Thực hành: Trải nghiệm về sự bay hơi của nước, sự đổi màu của nước, vật nổi vật chìm, không khí có ở đâu... + Trò chơi: Nhốt không khí	

#### 5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ

103	- Trẻ tán thưởng, tự khám phá, bắt chước âm thanh, dáng điệu và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các hiện tượng tự nhiên quanh bé.	- Thể hiện thái độ, tình cảm khi nghe âm thanh gợi cảm các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các hiện tượng tự nhiên trong thiên nhiên, cuộc sống.	<b>* Hoạt động chơi:</b> + Nghe âm thanh về tiếng nước chảy róc rách, tiếng gió thổi, tiếng sấm, sét, tiếng mưa rơi tí tách, lộp bộp... + Cho trẻ xem video về các bài hát, bản nhạc có gắn các hình ảnh: Mưa rơi, bốn mùa em yêu.	
-----	---	--	--	--

			+ Thực hành: Nói lên cảm nhận của mình về vẻ đẹp của các hiện tượng tự nhiên quanh bé trong thiên nhiên, cuộc sống.	
105	<p>- Trẻ có thể chăm chú, lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc về các hiện tượng tự nhiên quanh bé, thích nghe và đọc thơ, đồng dao, thích nghe kể chuyện về các hiện tượng tự nhiên quanh bé.</p>	<p>- Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau về các hiện tượng tự nhiên quanh bé.</p> <p>- Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc: Bốn mùa em yêu, nhạc dân ca: Mưa rơi...</p> <p>- Nghe đọc thơ: Gió, nắng bốn mùa, đồng dao nói ngược, nắng, trời mưa trời gió vang vó ra ao; nghe kể chuyện: Giọt nước tí xíu.</p>	<p><b>* Hoạt động học:</b> + <i>Nghe hát: Bốn mùa em yêu, nhạc dân ca: Mưa rơi...</i></p> <p><b>* Hoạt động chơi:</b> + Nghe đọc thơ: Gió, nắng bốn mùa, đồng dao nói ngược, nắng, trời mưa trời gió vang vó ra ao; nghe kể chuyện: Giọt nước tí xíu.</p>	
106	<p>- Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca hát diễn cảm phù hợp với sắc thái của các bài hát: Cho tôi đi làm mưa với, mùa hè đến, nắng sớm...qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ.</p>	<p>- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái tình cảm của bài hát: Cho tôi đi làm mưa với, mùa hè đến, nắng sớm...</p>	<p><b>* Hoạt động chơi:</b> + <i>Dạy hát: Cho tôi đi làm mưa với</i></p>	
107	<p>- Trẻ có thể vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu của bài hát: Cho tôi đi làm mưa với, mùa hè đến, nắng sớm...</p>	<p>- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát: Mùa hè đến...</p> <p>- Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo tiết tấu chậm bài: Cho tôi đi làm mưa với, nắng sớm...</p>	<p><b>* Hoạt động học:</b> + <i>VTTTTPH: Nắng sớm</i></p> <p><b>* Hoạt động chơi:</b> + TCÂN: Ai nhanh nhất</p>	
	- Trẻ biết phối hợp	- Phối hợp các kỹ	<b>* Hoạt động chơi:</b>	



109	các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối về các hiện tượng tự nhiên quanh bé.	năng vẽ để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét, bố cục về các hiện tượng tự nhiên quanh bé: Vẽ cảnh mùa hè.	+ Vẽ cầu vồng, tia chớp...	
110	- Trẻ phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối về các hiện tượng tự nhiên quanh bé.	- Phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét, bố cục về các hiện tượng tự nhiên quanh bé.	<b>* Hoạt động học:</b> + Vẽ cảnh mùa hè + <i>Xé dán mây, mưa, ông mặt trời (ĐT)</i> <b>* Hoạt động chơi:</b> + Xé dán mưa to, mưa nhỏ. + Cắt dán trang phục mùa hè. + Cắt dán và làm sách, album về các nguồn nước, các hiện tượng tự nhiên quanh bé.	
114	- Trẻ có khả năng tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh, vận động, hát theo các bản nhạc, bài hát yêu thích.	- Tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh, vận động theo các bài hát, bản nhạc yêu thích. - Đặt lời theo giai điệu một bài hát, bản nhạc quen thuộc (một đoạn)	<b>* Hoạt động chơi:</b> + Cho trẻ nghe băng và vận động, hát theo các bản nhạc, bài hát yêu thích về các hiện tượng tự nhiên quanh bé. + Thực hành: Đặt lời theo giai điệu bài hát, bản nhạc quen thuộc (Cho trẻ đặt một đoạn) + Thực hành: Cho trẻ tạo ra âm thanh về tiếng nước chảy, tiếng gió thổi, tiếng sấm, sét, tiếng mưa...	
115	- Trẻ biết gõ đệm bằng dụng cụ theo tiết tấu tự chọn.			
Tổng số mục tiêu:				

**Ký duyệt**

Ngày tháng năm 2025  
**Người lập**

**Lò Thị Diên**